

Số 846 /TM-BVPHCN

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2026

THƯ MỜI QUAN TÂM

Tham gia gói thầu “Thuê phần mềm quản lý bệnh viện”

Kính gửi: Các đơn vị, công ty cung cấp dịch vụ phần mềm quản lý bệnh viện

Bệnh viện Phục hồi chức năng chuẩn bị tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu “Thuê phần mềm quản lý bệnh viện”. Kính mời các quý đơn vị, công ty gửi hồ sơ tham dự với những nội dung chủ yếu sau:

1. Đơn xin nhận thầu và chào giá hàng hóa đã bao gồm các loại thuế, phí: 01 bản chính bằng tiếng Việt. Bản chào giá có giá trị trong vòng 30 ngày.

2. Danh mục mua sắm: Chi tiết tại phụ lục I.

3. Yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm: Chi tiết tại phụ lục II.

4. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng

5. Cách thức tiếp nhận đơn nhận thầu, bản chào giá và hồ sơ năng lực theo một trong các cách sau:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Văn thư Bệnh viện Phục hồi chức năng.
Địa chỉ: Số 35 Lê Văn Thiêm, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội. ĐT: 02435585094.

- Nhận qua hòm thư điện tử: bvddphcn1_soyt@hanoi.gov.vn

- Nhận qua đường bưu chính: Phòng Văn thư Bệnh viện Phục hồi chức năng.

6. Thời gian tiếp nhận báo giá: từ ngày 08/05/2026 đến trước 09 giờ 30 phút ngày 15/05/2026.

Các báo giá và HSNL nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

Rất mong được sự quan tâm của các Quý Công ty. Bệnh viện Phục hồi chức năng xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng tải Website của Bệnh viện;
- Lưu VT,P.KHTH.



Nguyễn Thị Minh Hải

PHỤ LỤC I

(Kèm theo Thư mời số 846 /TM-BVPHCN ngày 08/05/2026 của Bệnh viện Phục hồi chức năng)

STT	TÊN DỊCH VỤ	TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT	Đơn vị tính	Số lượng
1	Phần mềm Hệ thống thông tin bệnh viện (HIS).	<i>Theo danh mục chức năng</i>	Tháng	12
2	Phần mềm Hệ thống thông tin xét nghiệm (LIS)		Tháng	12
3	Phần mềm Hệ thống quản lý, lưu trữ và truyền tải hình ảnh (RIS-PACS)		Tháng	12
4	Phần mềm Bệnh án điện tử (EMR)		Tháng	12

Handwritten mark

STT	Danh mục chức năng
(1)	Hệ thống thông tin bệnh viện (HIS) Xuất xứ: Việt Nam
I	PHÂN HỆ QUẢN TRỊ HỆ THỐNG
1.1	Quản lý tài khoản
1.2	Quản lý danh sách chức năng
1.3	Quản lý vai trò (nhóm chức năng)
1.4	Đăng nhập
1.5	Đăng xuất người dùng
1.6	Đổi mật khẩu người dùng
1.7	Cấp lại mật khẩu người dùng
1.8	Cấu hình bảng gõ tắt theo từng tài khoản
1.9	Quản lý cấu hình
1.10	Quản lý quy trình: thêm, sửa, xóa, khóa quy trình
II	PHÂN HỆ QUẢN TRỊ DANH MỤC
	Danh mục DVKT
	Danh mục ICD
	Danh mục Khoa, phòng
	Danh mục loại bệnh án
	Danh mục loại khám
	Danh mục loại thuốc
	Danh mục mẫu kết quả thực hiện CLS
	Danh mục mẫu nghiệp vụ
	Danh mục phòng bệnh
	Danh mục giường bệnh
	Danh mục thuốc
	Danh mục quốc gia, tỉnh/thành phố, quận/huyện, xã
	Danh mục kho
	Danh mục loại phiếu dự trù
	Danh mục nguồn
	Danh mục nhà cung cấp
	Danh mục phân cấp kho
	Danh mục quyền hóa đơn:
	Danh mục hệ thống khác
III	PHÂN HỆ ĐÓN TIẾP
	Đón tiếp mới thông tin người bệnh
	Hiện thị danh sách người bệnh đón tiếp
	Tìm kiếm người bệnh đã được đón tiếp theo thời gian, tên, theo phòng, theo loại khám, loại người bệnh (BH, DV)
	Xem, sửa, xóa thông tin người bệnh
	Hủy đón tiếp người bệnh

06

STT	Danh mục chức năng
	Kiểm tra thông tin thông tuyến với cổng BHXH
	Lấy thông tin thẻ đúng trên cổng BHXH
	Kết nối đầu đọc mã vạch
	Lấy lại thông tin người bệnh theo mã thẻ BHYT, mã người bệnh, mã bệnh án, CCCD
	Đăng ký thẻ BHYT
	Nhập lại ngày áp dụng thẻ
	Đăng ký khám bệnh theo loại khám
	Đăng ký buồng/phòng khám
	Đăng ký/ Hủy đăng ký người bệnh ưu tiên
	Đăng ký/ Hủy đăng ký người mua số KB
	Mặc định thông tin khi đăng ký mới người bệnh
	Xem lịch sử khám bệnh từ cổng BHXH
	Tìm kiếm người bệnh
	In phiếu khám theo yêu cầu
	In bìa số khám bệnh
	Hiện thị danh sách những người bệnh có cùng tên và ngày sinh sau khi nhập
	Cho đăng ký thẻ BHYT với thẻ đã thanh toán trong ngày
	Hiện thị danh sách buồng/phòng khám có thêm thông tin số chờ khám, đang khám trong ngày
	Cảnh báo đón tiếp khi có bệnh án hoặc lần khám BH chưa thanh toán
	Không cho đón tiếp khi chưa thanh toán bệnh án nội trú cả dịch vụ và bảo hiểm
	Không bắt chọn phòng khám khi đón tiếp
	Hiện thị những lần khám của bệnh nhân chưa kết thúc khi đón tiếp mới
	Hiện thị nút tạo phiếu thu ngoài ở danh sách đón tiếp
	Hiện thị nút in tờ bìa số khám bệnh
	Lưu số thứ tự xếp hàng =0 khi đón tiếp bệnh nhân Ưu tiên
	Lưu số thứ tự xếp hàng của người bệnh ưu tiên riêng với số xếp hàng người bệnh thường
	Khi sửa phòng khám ở đón tiếp lấy số xếp hàng mới
	Tích đúng tuyến ở đón tiếp
IV	PHÂN HỆ KHÁM BỆNH
	Hiện thị danh sách bệnh nhân
	Lọc được người bệnh được xác định ưu tiên
	Hiện thị màn hình chờ khám kết nối với thiết bị hiển thị
	Gọi khám theo danh sách chờ khám
	Tiếp nhận khám
	Nhập thông tin khám bằng cách chọn mẫu khám bệnh
	Nhập thông tin Hỏi bệnh, Khám bệnh
	Xem thông tin người bệnh, lịch sử khám bệnh, danh sách các phiếu thu

STT	Danh mục chức năng
	Đăng ký bệnh nhân, đăng ký lần khám
	Nhập thông tin tai nạn thương tích, khám covid
	Thay đổi công khám
	Nhập mã bệnh theo ICD
	Tim kiếm mã bệnh
	Kê chỉ định dịch vụ: thêm, sửa, xóa dịch vụ.
	Tim kiếm DVKT khi thực hiện chỉ định
	Hiển thị số lượng BN chờ thực hiện, đã thực hiện theo từng nhóm DVKT
	Lưu mẫu chỉ định
	Thay đổi thanh toán DVKT
	Xem tổng số tiền thực hiện DVKT và tiền chênh
	In phiếu chỉ định
	Xem kết quả thực hiện CLS
	Kê đơn thuốc: thêm, sửa, xóa thuốc
	Tim kiếm thuốc khi thực hiện chỉ định
	Xem danh sách tồn kho theo kho
	Thay đổi thanh toán thuốc
	Xem trạng thái đơn thuốc, in đơn thuốc
	Hẹn ngày tái khám và in phiếu hẹn khám
	Kê sử dụng giường ngoại trú
	Kê chỉ định chi phí vận chuyển
	Chuyển phòng khám
	Lập bệnh án (ngoại trú, nội trú)
	Đăng ký chuyên tuyến, chuyên khám chuyên khoa
	In giấy chứng nhận nghỉ dưỡng thai
	In giấy nghỉ ốm hưởng BHYT
	In phiếu khám chuyên khoa/khám theo yêu cầu
	In tờ tổng kết khám bệnh
	In tờ điều trị, bảng kê chi phí KCB
	Kết thúc/ hủy kết thúc khám
	Đăng ký bệnh nhân không đến khám/ hủy khám
	Cầu hình lời gọi người bệnh vào phòng khám
	Đăng ký thẻ
	Xem lịch sử khám chữa bệnh
V	PHÂN HỆ ĐIỀU TRỊ NGOẠI TRÚ
	Hiển thị danh sách chờ cấp số
	Cấp số vào viện
	Danh sách bệnh án ngoại trú
	Xem, sửa thông tin bệnh án
	Xem số tiền tạm ứng còn lại của người bệnh
	Thêm lần khám

STT	Danh mục chức năng
	Nhập thông tin Hối bệnh, Khám bệnh theo lần khám
	Xem thông tin người bệnh, lịch sử khám bệnh
	Xem danh sách các phiếu thu theo lần khám
	Đăng ký bệnh nhân Cấp cứu theo lần khám
	Nhập mã bệnh theo ICD theo lần khám
	Tìm kiếm mã bệnh theo lần khám
	Kê chỉ định dịch vụ theo lần khám
	Tìm kiếm DVKT khi thực hiện chỉ định
	Hiển thị số lượng BN chờ thực hiện, đã thực hiện
	Lưu mẫu chỉ định
	Thay đổi thanh toán DVKT
	Xem tổng số tiền thực hiện DVKT và tiền chênh
	In phiếu chỉ định
	Xem kết quả thực hiện CLS
	Kê đơn thuốc, Copy đơn thuốc cũ
	Lưu mẫu đơn thuốc
	Tìm kiếm thuốc khi thực hiện chỉ định
	Xem danh sách thuốc tồn kho theo kho
	Thay đổi thanh toán thuốc
	Xem trạng thái đơn thuốc
	In đơn thuốc
	Kê vật tư
	Tìm kiếm vật tư khi thực hiện chỉ định
	Xem vật tư danh sách tồn kho theo kho
	Thay đổi thanh toán vật tư
	Hẹn ngày tái khám và in phiếu hẹn khám
	Kê sử dụng giường ngoại trú
	Tạo biên bản, trích biên bản hội chẩn
	Tạo giấy chứng sinh
	Tạo giấy chứng nhận nghỉ dưỡng thai
	Tạo giấy nghỉ ốm
	Tạo phiếu tóm tắt hồ sơ bệnh án
	Tạo giấy chứng nhận PT
	Đăng ký chuyên tuyến
	Nhập thông tin khám covid
	In phiếu tạm ứng
	Xem bảng kê
	Xem danh sách dịch vụ (DVKT, thuốc, giường, vật tư,...) sử dụng theo các lần khám
	Xem phôi bảo hiểm, phôi dịch vụ, phôi tổng hợp
	Đăng ký thẻ BH

STT	Danh mục chức năng
	Thay đổi công khám
	Khóa/ mở khóa bảng kê
	In phiếu khám/ phiếu điều trị/ bảng kê chi phí
	Chuyển khoa điều trị
	Tổng kết ra viện
	In giấy ra viện/ bảng kê tiêu hao
	Câu hình cấp số tự động
	Quản lý số vào khoa khi lập bệnh án
	Quản lý số vào viện theo từng khoa khi lập bệnh án
	Quản lý mã y tế khi lập bệnh án
VI	PHÂN HỆ ĐIỀU TRỊ NỘI TRÚ
	Hiện thị danh sách chờ cấp số
	Tìm kiếm người bệnh chờ cấp số
	Cấp số vào viện
	Xem sơ đồ giường bệnh trong khoa
	Danh sách bệnh án nội trú đang điều trị
	Danh sách lập bệnh án nội trú
	Danh sách bệnh án nội trú đã kết thúc
	Danh sách bệnh án nội trú đã hủy
	Xem, sửa thông tin bệnh án
	Xem số tiền tạm ứng còn lại của người bệnh
	Thêm lần khám
	Nhập thông tin Hối bệnh, Khám bệnh theo lần khám
	Xem thông tin người bệnh theo lần khám
	Xem lịch sử khám bệnh theo lần khám
	Xem danh sách các phiếu thu theo lần khám
	Đăng ký bệnh nhân Cấp cứu theo lần khám
	Nhập mã bệnh theo ICD theo lần khám
	Tìm kiếm mã bệnh theo lần khám
	Kê chỉ định dịch vụ
	Tìm kiếm DVKT khi thực hiện chỉ định
	Hiện thị số lượng BN chờ thực hiện, đã thực hiện theo từng nhóm DVKT
	Lưu mẫu chỉ định
	Thay đổi thanh toán DVKT
	Xem tổng số tiền thực hiện DVKT và tiền chênh
	In phiếu chỉ định
	Xem kết quả thực hiện CLS
	Kê đơn thuốc theo lần khám
	Kê thuốc sử dụng trong tủ trực
	Kê đơn thuốc, Copy đơn thuốc cũ
	Tìm kiếm thuốc khi thực hiện chỉ định

STT	Danh mục chức năng
	Xem danh sách thuốc tồn kho theo kho
	Thay đổi thanh toán thuốc
	Xem trạng thái đơn thuốc
	In đơn thuốc
	Kê vật tư
	Tìm kiếm vật tư khi thực hiện chỉ định
	Xem vật tư danh sách tồn kho theo kho
	Thay đổi thanh toán vật tư
	Nhập trả thuốc, vật tư
	Hẹn ngày tái khám và in phiếu hẹn khám
	Kê sử dụng giường theo ngày
	Cập nhật phòng, giường bệnh
	Tạo biên bản, trích biên bản hội chẩn
	Tạo giấy chứng sinh
	Tạo giấy chứng nhận nghỉ dưỡng thai
	Tạo giấy nghỉ ốm
	Tạo phiếu tóm tắt hồ sơ bệnh án
	Tạo giấy chứng nhận PT
	Đăng ký chuyên tuyến
	Nhập thông tin khám covid
	Tạo giấy tạm ứng
	Xem bảng kê
	Xem danh sách dịch vụ (DVKT, thuốc, giường, vật tư,...) sử dụng theo các lần khám
	Xem phoi bảo hiểm, phoi dịch vụ, phoi tổng hợp
	Đăng ký thẻ BH
	Thay đổi công khám
	In phiếu khám/ phiếu điều trị/ bảng kê chi phí
	Kết thúc/ hủy kết thúc khám lần khám
	Chuyển khoa điều trị
	Tổng kết ra viện/ In giấy ra viện
VII	PHẦN HỆ QUẢN LÝ KHO
	Tổng hợp phiếu lĩnh
	Tổng hợp phiếu trả (điều trị, thủ thuật)
	Tìm kiếm thuốc, vật tư
	Xem chi tiết thuốc, vật tư sử dụng
	Tạo phiếu lĩnh thuốc/vật tư
	In phiếu lĩnh thuốc/vật tư
	Tạo phiếu trả thuốc/vật tư
	In phiếu trả thuốc/vật tư
	Danh sách phiếu lĩnh, trả

STT	Danh mục chức năng
	Tìm kiếm phiếu lĩnh, trả
	Xem chi tiết thuốc, vật tư theo phiếu
	Hủy phiếu lĩnh, trả thuốc/vật tư
	Lập phiếu dự trữ tủ trực, dự trữ tiêu hao
	Lập phiếu trả dự trữ
	Danh sách phiếu dự trữ
	Xem tồn tại tủ trực (thuốc, vật tư)
	Xem khả dụng tủ trực
	Chức năng khóa số dự thuốc, vật tư tại tủ trực
	Xem thẻ kho của thuốc, vật tư tại tủ trực
	Danh sách thuốc, vật tư tồn tủ trực theo số lô
	Cảnh báo thuốc sắp hết hạn tại tủ trực
	Cảnh báo thuốc sắp hết
	Xuất sử dụng thuốc, vật tư tại tủ trực
	Chức năng kiểm soát thuốc, vật tư theo phiếu lĩnh
VIII	PHÂN HỆ THỰC HIỆN PHẪU THUẬT – THỦ THUẬT
	Hiện thị danh sách chờ thực hiện phẫu thuật, thủ thuật
	Tìm kiếm người bệnh thực hiện phẫu thuật, thủ thuật
	Gọi bệnh nhân trong danh sách chờ thực hiện phẫu thuật, thủ thuật
	Nhập kết quả thực hiện phẫu thuật, thủ thuật
	Sửa kết quả thực hiện phẫu thuật, thủ thuật
	Xóa kết quả thực hiện phẫu thuật, thủ thuật
	Kê thuốc, vật tư sử dụng (Kê theo tủ trực hoặc trên kho): thêm, sửa, xóa
	Lưu mẫu Kê thuốc, vật tư và chọn mẫu khi nhập
	Xác nhận dùng thuốc tại tủ trực
	Xác định thanh toán ngoài gói hoặc trong gói
	Nhập người thực hiện theo các vị trí (PT/TT viên chính, phụ, Gây mê chính, GM phụ,...) và định mức bồi dưỡng: thêm, sửa, xóa
	In giấy chứng nhận phẫu thuật, thủ thuật
	In phiếu phẫu thuật, thủ thuật
	In công khai thuốc, vật tư y tế trong mô
	Xác nhận đã thực hiện dịch vụ/ hủy xác nhận đã thực hiện
	Hủy thực hiện phẫu thuật, thủ thuật
IX	PHÂN HỆ THỰC HIỆN CẬN LÂM SÀNG
	Hiện thị danh sách chờ thực hiện CLS
	Tìm kiếm người bệnh thực hiện CLS
	Gọi bệnh nhân trong danh sách chờ thực hiện CLS
	Nhập kết quả thực hiện CLS
	Sửa kết quả thực hiện CLS
	Xóa kết quả thực hiện CLS
	Kê thuốc, vật tư sử dụng (Kê theo tủ trực hoặc trên kho): thêm, sửa, xóa

STT	Danh mục chức năng
	Lưu mẫu Kê thuốc, vật tư và chọn mẫu khi nhập
	Xác nhận dùng thuốc tại tủ trực
	Xác định thanh toán ngoài gói hoặc trong gói
	Nhập người thực hiện theo các vị trí (PT/TT viên chính, phụ, Gây mê chính, GM phụ,...) và định mức bồi dưỡng: thêm, sửa, xóa
	In phiếu kết quả thực hiện CLS
	In công khai thuốc, vật tư y tế
	Xác nhận đã thực hiện dịch vụ/ hủy xác nhận đã thực hiện
	Hủy thực hiện CLS
X	PHÂN HỆ QUẢN LÝ DƯỢC-VẬT TƯ
	Quản lý danh sách hóa đơn/ Xuất excel
	Tìm kiếm hóa đơn
	Nhập hóa đơn
	In biên bản kiểm nhập
	Duyệt/sửa/hủy hóa đơn
	Quản lý tồn kho
	Quản lý số lô
	Xem tồn tại kho
	Xem khả dụng kho
	Chức năng khóa thuốc, vật tư theo kho
	Xem thẻ kho của thuốc, vật tư theo kho
	Danh sách thuốc, vật tư tồn kho theo số lô
	Cảnh báo thuốc hết hạn, sắp hết hạn,
	Cảnh báo thuốc, vật tư sắp hết số lượng
	Tìm kiếm danh các phiếu lĩnh, trả, dự trữ
	Hiển thị danh sách các phiếu lĩnh, trả, dự trữ
	Duyệt phiếu lĩnh, trả, dự trữ
	In phiếu xuất
	Xuất chuyên kho trực tiếp giữa các kho
	Danh sách phiếu đề nghị từ các kho
	Duyệt phiếu đề nghị
	In phiếu xuất chuyên kho
	Xuất ngoại viện
	Xuất khác
	Xuất hỏng, vỡ, mất
	Xác nhận phát thuốc BH ngoại trú
	In phiếu xuất thuốc phát BH ngoại trú
	Gửi đơn thuốc công Dược Quốc gia
	Lập phiếu dự trữ nhập
	Lập phiếu dự trữ trả giữa các kho
XI	PHÂN HỆ QUẢN LÝ VIỆN PHÍ

STT	Danh mục chức năng
11.1	Chọn phòng thu
11.2	Chọn quyền hóa đơn
a	Thanh toán ngoại trú
	Hiện thị danh sách bệnh nhận chờ thu tiền ngoại trú
	Thu tiền tạm ứng phiếu khám, tiền công khám, tiền dịch vụ kỹ thuật
	Thanh toán cuối
	Hiện thị danh sách các phiếu đã thu trong ngày
	Thu từng dịch vụ kỹ thuật
	Đăng ký thẻ BH: thêm, sửa, xóa thẻ
	Kiểm tra thẻ với công BHXH
	Xem lịch sử KCB với công BHXH
	Khai báo tự động hoàn ứng khi thanh toán
	Chuyển nguồn BN cùng chi trả sang nguồn khác
	Khai báo ngày thay toán khi thu
	Chốt bảng kê phiếu khám
	In phiếu tạm ứng, phiếu thu dịch vụ/bảo hiểm
	In hóa đơn
	Đăng ký đối tượng miễn giảm
	Chức năng miễn giảm theo từng dịch vụ/ từng nguồn
	Hiện thị danh sách bảng kê ngoại trú, xuất Excel
	Lấy số hóa đơn
b	Thanh thanh toán bệnh án (ngoại trú, nội trú)
	Hiện thị danh sách thu ngân bệnh án/ phiếu thu
	Thu từng dịch vụ kỹ thuật
	Đăng ký thẻ BH: thêm, sửa, xóa thẻ
	Kiểm tra thẻ với công BHXH
	Xem lịch sử KCB với công BHXH
	Khai báo tự động hoàn ứng khi thanh toán
	Chuyển nguồn BN cùng chi trả sang nguồn khác
	Khai báo ngày thay toán khi thu
	Đăng ký loại thanh toán trốn viện/cấp cứu/tình thương
	Xem bảng kê
	Xem danh sách dịch vụ (DVKT, thuốc, giường, vật tư,...) sử dụng theo các lần khám
	Xem phơi bảo hiểm/ phơi dịch vụ/tổng hợp
	Thay đổi công khám
	Khóa, mở khóa bảng kê
	Thay đổi tỷ lệ thanh toán dịch vụ
	Thay đổi thanh toán dịch vụ (DVKT, thuốc, vật tư,...)
	Xem chi tiết dịch vụ có thể miễn giảm
	Đăng ký đối tượng miễn giảm

STT	Danh mục chức năng
	Chức năng miễn giảm
	In phiếu tạm ứng, phiếu thu dịch vụ/ bảo hiểm
	In hóa đơn/ bảng kê tiêu hao
	Tra cứu lịch sử thanh toán
	Xem danh sách tất cả các phiếu thu của BN
	Xem chi tiết phiếu thu
	Hiển thị danh sách hoàn ứng, xuất Excel
	Tìm kiếm danh sách bảng kê nội trú, xuất Excel
	Lấy số hóa đơn
XII	PHÂN HỆ QUẢN LÝ NHÀ THUỐC
a	Quản lý hóa đơn
	Nhập hóa đơn
	Duyệt nhập kho
	In biên bản kiểm nhập
	Danh sách hóa đơn
	Nhập trực tiếp thuốc vào kho (không chứa hóa đơn)
b	Dự trữ từ kho chính về kho lẻ (nếu dùng kho lẻ)
	Nhập dự trữ
	Xem danh sách phiếu dự trữ đi
	Xem danh sách phiếu dự trữ tới
c	Duyệt dự trữ
	Danh sách phiếu chờ duyệt
	Danh sách phiếu đã duyệt
d	Đón tiếp
	Đón tiếp khách hàng mua theo đơn ngoài
	Danh sách đón tiếp
e	Kê đơn
	Kê đơn ngoài bán lẻ tại nhà thuốc
	Kê đơn tại kho nhà thuốc cho bệnh nhân khám, điều trị trong tại bệnh viện
f	Thanh toán thuốc/vật tư sử dụng tại kho nhà thuốc
	Thanh toán trực tiếp tại thu ngân nhà thuốc
	Thanh toán đơn kê phiếu khám, bệnh án tại thu ngân bệnh viện
	Bảng kê thuốc/vật tư kê nhà thuốc
	Danh sách phát hành hóa đơn điện tử
g	Phát thuốc/vật tư kê tại kho nhà thuốc
	Danh sách chờ phát thuốc
	Phát thuốc/vật tư theo đơn
	Phát thuốc/vật tư bán lẻ
	Xem danh sách đơn/phiếu thuốc đã phát
	Xem chi tiết đơn/phiếu đã phát
h	Báo cáo

STT	Danh mục chức năng
	Báo cáo doanh thu: Bao gồm các báo cáo chi tiết
	Báo cáo xuất nhập tồn kho nhà thuốc
	Báo cáo tồn kho nhà thuốc
i	Danh Mục
	Danh mục thuốc
	Danh mục nhà phân phối
	Danh mục hệ thống
XIII	PHÂN HỆ QUẢN LÝ TƯƠNG TÁC THUỐC
a	Quản lý danh mục tương tác thuốc – bệnh
	Thêm, sửa, xoá
	Quản lý nội dung tương tác thuốc – bệnh
b	Quản lý danh mục tương tác thuốc – thuốc
	Thêm, sửa, xoá
	Quản lý nội dung tương tác thuốc – thuốc
c	Chức năng cảnh báo khi kê thuốc (kê trực tiếp, kê theo mẫu, kê theo copy)
	Cảnh báo tương tác giữa thuốc với ICD của người bệnh
	Cảnh báo tương tác giữa thuốc với thuốc sử dụng cho người bệnh
	Lưu thuốc cảnh báo và lý do kê
d	Chức năng quản lý danh sách sử dụng thuốc khi đã cảnh báo tương tác
	Danh sách sử dụng thuốc khi đã cảnh báo tương tác
XIV	PHÂN HỆ DUYỆT ĐƠN THUỐC NGOẠI TRÚ
a	Chức năng xác định phòng khám cần duyệt đơn
	Xác định phòng khám
b	Chức năng khám bệnh: thực hiện quy trình kê đơn, gửi đơn, duyệt đơn
	Đơn thuốc kê phải được duyệt đơn mới được in đơn và kết thúc khám
	Quản lý và cảnh báo trạng thái hiện tại của đơn thuốc (chờ duyệt, đã gửi duyệt, từ chối duyệt, đã duyệt đơn)
c	Chức năng thanh toán
	Kiểm soát không cho thực hiện thanh toán với đơn chưa được duyệt
d	Chức năng thực hiện duyệt đơn thuốc
	Duyệt đơn
	Từ chối duyệt đơn
	Lưu thông tin đơn duyệt/từ chối
e	Chức năng quản lý lịch sử đơn duyệt/từ chối
	Lịch sử đơn thuốc ngoại trú
XV	PHÂN HỆ ĐƠN THUỐC ĐIỆN TỬ GỬI CÔNG
	Lưu trữ tài khoản, mật khẩu liên thông đơn thuốc gửi công
	Tạo, lưu, sửa, xoá, in, gửi công đơn thuốc
	Danh sách liên thông phiếu thuốc
	Tìm kiếm bệnh nhân theo danh sách liên thông phiếu thuốc

STT	Danh mục chức năng
	Chọn theo hồ sơ, chọn tất cả, duyệt phiếu thuốc, liên thông phiếu thuốc
	Xuất excel danh sách liên thông phiếu thuốc
	Tự động gửi liên thông phiếu thuốc
XVI	PHÂN HỆ QUẢN LÝ PHÁC ĐỒ ĐIỀU TRỊ
a	Quản lý danh mục phác đồ điều trị
	Thêm, sửa, xoá phác đồ điều trị
	Quản lý nội dung phác đồ điều trị, thuốc, dịch vụ kỹ thuật sử dụng trong phác đồ, file hướng dẫn sử dụng phác đồ
	Phân quyền sử dụng phác đồ theo khoa
b	Chức năng tạo mẫu kê theo phác đồ điều trị cho dịch vụ kỹ thuật và thuốc
	Tạo mẫu kê cho dịch vụ kỹ thuật
	Tạo mẫu kê cho thuốc
c	Chức năng đăng ký sử dụng phác đồ điều trị cho người bệnh
	Xem danh sách phác đồ điều trị sử dụng theo khoa
	Đăng ký phác đồ điều trị và check ICD sử dụng theo phác đồ
	Đăng ký phác đồ theo giai đoạn sử dụng
d	Chức năng chọn mẫu kê dịch vụ kỹ thuật, thuốc theo phác đồ
	Chọn mẫu kê dịch vụ kỹ thuật
	Chọn mẫu kê thuốc
e	Báo cáo sử dụng phác đồ
	Báo cáo thống kê phác đồ sử dụng
	Báo cáo danh sách người bệnh sử dụng theo phác đồ
XVII	PHÂN HỆ QUẢN LÝ DINH DƯỠNG
	Chức năng sàng lọc và đánh giá dinh dưỡng
	Cảnh báo bệnh án chưa thực hiện sàng lọc và đánh giá dinh dưỡng theo quy định của thông tư số 18/2020/TT-BYT
	- Cảnh báo quá 36h sau khi vào viện NB chưa được sàng lọc và đánh giá dinh dưỡng
	- Cảnh báo quá 7 ngày tiếp theo sau khi sàng lọc và đánh giá dinh dưỡng chưa được sàng lọc và đánh giá lại
XVIII	PHÂN HỆ QUẢN LÝ SUẤT ĂN CHO NGƯỜI BỆNH
a	Danh mục
	Danh mục khung giờ ăn
	Danh mục loại suất ăn
	Danh mục đơn vị tính cho suất ăn
	Danh mục suất ăn
b	Chức năng
	Đăng ký suất ăn
	Xem/sửa suất ăn
	Tạo phiếu lĩnh suất ăn

STT	Danh mục chức năng
	In phiếu lĩnh suất ăn
	Xem phiếu lĩnh suất ăn
	Duyệt phiếu lĩnh suất ăn
	Xem phiếu lĩnh đã duyệt tại khoa duyệt phiếu và khoa được duyệt phiếu
	In phiếu duyệt lĩnh suất ăn
	Trả suất ăn
	Hủy trả suất ăn
	Tạo phiếu trả
	In phiếu trả suất ăn
	Xem phiếu trả suất ăn
	Duyệt phiếu trả suất ăn
	In phiếu duyệt trả suất ăn
	Xem phiếu trả đã duyệt tại khoa duyệt phiếu và khoa được duyệt phiếu
	Chuyển khoa, ra viện lĩnh trả suất ăn
	Phân quyền quản lý suất ăn
	Danh sách quản lý suất ăn
	Báo cáo phiếu báo suất ăn
	Danh sách tổng hợp suất ăn toàn viện
	Thanh toán suất ăn
	Báo cáo liên quan đến suất ăn
XIX	PHÂN HỆ QUẢN LÝ PHÒNG MỔ
a	Danh mục
	Danh mục phòng mổ
	Danh mục thực hiện khung giờ mổ trong các phòng mổ
b	Chức năng
	Phân quyền phòng mổ
	Danh sách quản lý lịch mổ
	Xác định (chọn) khung giờ mổ
	Cập nhật lịch mổ: khung giờ, bác sĩ, phòng mổ, trạng thái mổ, khoa phòng, phương pháp mổ
	Cửa sổ chờ xếp hàng chờ mổ
	In danh sách mổ
	Sơ đồ khung giờ mổ
XX	PHÂN HỆ QUẢN LÝ LỊCH HẸN ĐIỀU TRỊ, NHẮC HẸN TÁI KHÁM
a	Danh mục
	Danh mục cấu hình địa chỉ mail gửi
	Danh mục tạo mẫu mail gửi
b	Chức năng
	Tạo lịch hẹn khám
	In phiếu hẹn khám
	Xem lại thông tin, in lại lịch hẹn khám

STT	Danh mục chức năng
	Quản lý danh sách hẹn khám
	Xuất excel danh sách lịch hẹn
	Gửi mail (một người, tất cả) nhắc lịch hẹn khám
	Đón tiếp bệnh nhân tái khám theo lịch hẹn
	Cửa sổ hiển thị danh sách bệnh nhân tái khám
	Tìm kiếm và chọn bệnh nhân tái khám
	Đón tiếp bệnh nhân tự động (chọn bệnh nhân) khi bệnh nhân có lịch hẹn khám
	Cảnh báo xác nhận đón tiếp đối với bệnh nhân khi bác sĩ nhập trùng tên đã có trong danh sách hẹn khám
	Tự động thay đổi trạng thái khi đón tiếp thành công bệnh nhân tái khám, lưu thông tin lần khám mới vào sổ hẹn khám
XXI	PHÂN HỆ KÝ SỐ ĐẦY CÔNG ĐÁP ỨNG ĐỀ ÁN 06
a	Giấy chứng sinh
	Thêm, lưu, sửa, xóa, in giấy chứng sinh trong điều trị nội trú
	Hiện thị danh sách quản lý giấy chứng sinh
	Tìm kiếm bệnh nhân tại danh sách quản lý giấy chứng sinh
	Lưu, sửa, xóa, in giấy chứng sinh tại danh sách quản lý giấy chứng sinh
	Xuất excel, cấp lại giấy chứng sinh tại danh sách quản lý giấy chứng sinh
	Hiện thị danh sách hồ sơ chứng sinh BHYT
	Tìm kiếm bệnh nhân theo danh sách hồ sơ chứng sinh BHYT
	Cấp số, duyệt liên thông, gửi công hồ sơ chứng sinh BHYT
	Chọn theo hồ sơ, chọn tất cả, hủy duyệt liên thông
	Ký số, hủy duyệt hồ sơ
	Xuất XML, xuất excel
b	Giấy khám sức khỏe
	Thêm, lưu, sửa, xóa, in giấy khám sức khỏe phiếu khám ngoại trú
	Hiện thị danh sách giấy khám sức khỏe
	Tìm kiếm bệnh nhân tại danh sách quản lý giấy khám sức khỏe
	Lưu, sửa, xóa, in giấy khám sức khỏe tại danh sách quản lý giấy khám sức khỏe
	Xuất excel, cấp lại giấy khám sức khỏe tại danh sách quản lý giấy khám sức khỏe
	Hiện thị danh sách giấy khám sức khỏe lái xe
	Tìm kiếm bệnh nhân theo danh sách giấy khám sức khỏe lái xe
	Cấp số, duyệt liên thông, gửi công hồ sơ giấy khám sức khỏe lái xe
	Chọn theo hồ sơ, chọn tất cả, hủy duyệt liên thông giấy khám sức khỏe lái xe
	Ký số, hủy duyệt hồ sơ giấy khám sức khỏe lái xe
	Xuất XML, xuất excel giấy khám sức khỏe lái xe
c	Giấy báo tử
	Thêm, lưu, sửa, xóa, in giấy báo tử ngoại/nội trú

STT	Danh mục chức năng
	Quản lý sổ tử vong
	Tìm kiếm bệnh nhân sổ báo cáo tử vong
	Xem, in giấy báo tử
	Xuất excel, cấp lại giấy báo tử
	Danh sách hồ sơ giấy báo tử
	Tìm kiếm bệnh nhân theo danh sách hồ sơ giấy báo tử
	Cấp số, duyệt liên thông, gửi công hồ sơ giấy báo tử
	Chọn theo hồ sơ, chọn tất cả, hủy duyệt liên thông giấy báo tử
	Ký số, hủy duyệt hồ sơ giấy báo tử
	Xuất XML, xuất excel giấy báo tử
XXII	PHÂN HỆ KẾ HOẠCH TỔNG HỢP
	Hiện thị danh sách toàn bộ bệnh án
	Xem hồ sơ bệnh án
	Hiện thị danh sách bệnh án lưu trữ
	Hiện thị danh sách bệnh án đã lưu trữ
	Cập nhật thông tin lưu trữ
	Hủy lưu trữ
	Xem sơ đồ giường bệnh
	Đổi loại bệnh án
	Hủy bệnh án
XXIII	PHÂN HỆ BÁO CÁO – THỐNG KÊ
a	Báo cáo đón tiếp, khám bệnh
	Báo cáo hoạt động khám bệnh
	Số tiếp nhận, số vào viện, số khám bệnh, số tai nạn thương tích
	Báo cáo HIV dự án,
	Số chuyên khoa, số chuyên tuyến toàn viện, số chuyên tuyến đến
	Báo cáo số liệu khoa khám bệnh
	Số thời gian khám bệnh
	Số Vào Viện - Ra Viện
b	Báo cáo điều trị
	Báo cáo PTTT (tổng hợp, chi tiết)
	Báo cáo tình hình tử vong
	Báo cáo chuyên khoa nội trú
	Báo cáo khoa số liệu tháng
	Báo cáo sử dụng thuốc
	Báo cáo dùng thuốc thủ thuật
	Số phát thuốc hàng ngày
	Báo cáo 15 ngày dùng thuốc
	Số chuyên khoa
	Báo cáo tháng
c	Báo cáo thu ngân

STT	Danh mục chức năng
	Bệnh nhân BHYT ngoại trú chưa thanh toán
	Bảng kê tạm ứng viện phí
	Báo cáo cơ cấu chi phí
	Báo cáo 7980aHD mẫu 102
	Báo cáo 79 (TH, PL, HD)
	Báo cáo 80 (TH, PL, HD)
	Báo cáo 19 Vật tư
	Báo cáo 20 Thuốc
	Báo cáo 21 DVKT
	Báo cáo cơ cấu chi phí toàn viện
	Báo cáo thanh toán mượn đồ
	Báo cáo hoàn ứng
	Báo cáo DVKT thanh toán
	Báo cáo phân tuyến
d	Báo cáo dược
	Báo cáo tồn kho
	Báo cáo tồn kho số lô
	Báo cáo xuất nhập tồn
	Báo cáo xuất nhập tồn số lô
	Báo cáo kiểm kê kho
	Báo cáo xuất kho
	Sổ nhập/ xuất kho
	Chi tiết sổ nhập xuất kho
	Báo cáo thẻ kho
	Báo cáo dùng thuốc
	Báo cáo dùng thuốc, vật tư trong DVKT
	Báo cáo xuất nhập tồn vật tư tiêu hao
	Báo cáo nhập kho
	Báo cáo nhập hóa đơn
	Báo cáo nhập hóa đơn chi tiết
	Báo cáo tổng hợp nhập kho
	Báo cáo tổng hợp xuất kho
e	Báo cáo cận lâm sàng
	Sổ XN huyết học, XN sinh hoá, XN vi sinh, XN nước tiểu
	Sổ nuôi cấy vi khuẩn
	Sổ siêu âm
	Sổ XQuang
	Sổ điện tim
	Sổ đo lưu huyết não
	Sổ CT
	Sổ siêu âm tim

STT	Danh mục chức năng
	Sổ nội soi cổ tử cung
	Sổ giải phẫu bệnh
	Sổ nhuộm soi tươi
	Sổ nội soi tai mũi họng
	Sổ huyết thanh học
	Báo cáo Xquang chi tiết
	Báo cáo Xquang tổng hợp
	Báo cáo doanh thu thực hiện XQuang
	Báo cáo thàng siêu âm
	Sổ nội soi đại tràng
f	Báo cáo KHTH
	Báo cáo hoạt động điều trị
	Sổ ra/ vào/ chuyển viện
	Sổ lưu trữ bệnh án
	Báo Cáo ICD 15 chi tiết
	Báo cáo tình hình tử vong
	Báo cáo tai nạn thương tích
	Báo cáo ICD 10
	Báo cáo ICD 9
	Báo cáo thời gian khám bệnh
	Báo cáo đối chiếu số khám bệnh và số vào ra viện
XXIV	PHÂN HỆ THEO DỐI SỐ LIỆU TOÀN VIỆN
	Theo dõi tổng doanh thu toàn viện
	Xem tổng doanh thu ngoại trú
	Xem tổng doanh thu nội trú
	Xem số lượng đón tiếp khám bệnh
	Xem số lượng khoa khám bệnh
	Xem số lượng bệnh án điều trị nội trú
	Xem số lượng bệnh án điều trị ngoại trú
	Xem hoạt động khám bệnh
XXV	PHÂN HỆ KẾT NỐI VỚI CÔNG BHYT, BHYT THEO 4210
	Hiện thị danh sách phôi bảo hiểm
	Tìm kiếm phôi bảo hiểm
	Xuất XML 4210 theo yêu cầu
	Xem/hủy bảng kê đã thu
	Gửi từng người bệnh lên công BH
	Khóa/mở khóa bảng kê đã thanh toán theo thời gian
	Hiện thị danh sách giấy nghỉ việc hưởng BHXH
	Tìm kiếm giấy nghỉ việc hưởng BHXH
	Xuất XML theo yêu cầu, xuất Excel
	Hủy giấy nghỉ việc hưởng BHXH

STT	Danh mục chức năng
	In giấy nghỉ việc hưởng BHXH
	Hiển thị danh sách giấy nghỉ dưỡng thai
	Tìm kiếm giấy nghỉ dưỡng thai
	Xuất XML theo yêu cầu, xuất Excel
	Hủy giấy nghỉ dưỡng thai
	In giấy nghỉ dưỡng thai
	Hiển thị danh sách giấy chứng sinh
	Tìm kiếm giấy chứng sinh
	Xuất XML theo yêu cầu, xuất Excel
	Hủy giấy chứng sinh
	In giấy chứng sinh
	Hiển thị danh sách giấy ra viện
	Tìm kiếm giấy ra viện
	Xuất XML theo yêu cầu, xuất Excel
	Hiển thị danh sách phiếu tóm tắt bệnh án
	Tìm kiếm phiếu tóm tắt bệnh án
	Xuất XML theo yêu cầu, xuất Excel
	In phiếu tóm tắt bệnh án
	Quản lý file XML 4210
	Tìm kiếm file XML 4210
	Xuất XML 4210 theo thời gian
	Kết nối kiểm tra thẻ BH, xem lịch sử khám chữa bệnh
XXVI	PHÂN HỆ KẾT NỐI VỚI CÔNG BHYT, BHYT THEO 4750
a	Hiển thị danh sách checkin BHYT
	Tìm kiếm bệnh nhân theo danh sách checkin
	Xuất XML danh sách checkin
	Xuất excel danh sách checkin
	Gửi tự động danh sách checkin bệnh nhân lên công BH
b	Hiển thị danh sách chờ duyệt gửi bảo hiểm
	Tìm kiếm bệnh nhân theo danh sách duyệt gửi bảo hiểm
	Chọn duyệt hồ sơ hàng loạt
	Xuất excel danh sách hồ sơ chờ duyệt
	Chọn duyệt được từng hồ sơ
	Duyệt tự động danh sách chờ duyệt
c	Hiển thị danh sách duyệt gửi bảo hiểm
	Tìm kiếm bệnh nhân theo danh sách duyệt gửi bảo hiểm
	Chọn duyệt/gửi công từng hồ sơ
	Chọn duyệt/gửi công hồ sơ hàng loạt
	Xuất excel danh sách hồ sơ duyệt gửi
	Duyệt/gửi tự động danh sách bệnh nhân duyệt/gửi bảo hiểm
	Xuất XML từng hồ sơ duyệt gửi

STT	Danh mục chức năng
d	Hiển thị danh sách liên thông hồ sơ sức khỏe
	Tìm kiếm bệnh nhân theo danh sách hồ sơ sức khỏe
	Xuất XML theo yêu cầu, xuất Excel
	Chọn gửi từng hồ sơ/gửi hàng loạt HSSK
	Gửi tự động HSSK
e	Báo cáo gửi bảo hiểm
	Báo cáo gửi bảo hiểm 19
	Báo cáo gửi bảo hiểm 20
	Báo cáo gửi bảo hiểm 21
	Báo cáo gửi bảo hiểm 79
	Báo cáo gửi bảo hiểm 80
XXVII	PHÂN HỆ KẾT NỐI VỚI HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ
	Hiển thị danh sách hóa đơn điện tử
	Tìm kiếm danh sách hóa đơn điện tử
	Xuất Excel danh sách hóa đơn điện tử
	Phát hành hóa đơn
	In bảng kê dịch vụ
	In hóa đơn
	Kết nối với phần mềm hóa đơn điện tử theo các API chuẩn của phần mềm
	Kết nối theo yêu cầu mới của Bệnh viện với phần mềm hóa đơn điện tử
XXVII	PHÂN HỆ KẾT NỐI VỚI PHẦN MỀM QUẢN LÝ XÉT NGHIỆM
I	(LIS)
	Kết nối với phần mềm quản lý xét nghiệm (LIS) theo các API chuẩn của phần mềm
	Kết nối theo yêu cầu mới của Bệnh viện với phần mềm QL xét nghiệm (LIS)
	Nhận kết quả, phiếu in ký số trả về từ hệ thống LIS
XXIX	PHÂN HỆ KẾT NỐI VỚI HỆ THỐNG LƯU TRỮ VÀ TRUYỀN HÌNH ẢNH Y TẾ (RIS-PACS)
	Kết nối với phần mềm RIS-PACS theo các API chuẩn của phần mềm
	Kết nối theo yêu cầu mới của Bệnh viện với RIS-PACS
	Nhận kết quả, phiếu in ký số và ảnh đại diện trả về từ hệ thống PACS
XXX	PHÂN HỆ KẾT NỐI VỚI PHẦN MỀM, HỆ THỐNG KHÁC
	Kết nối với hệ thống phần mềm Kế toán
	Kết nối với hệ thống phần mềm Nhân sự
(2)	Hệ thống Bệnh án điện tử (EMR)
	Xuất xứ: Việt Nam
I	Phân hệ Quản trị tài khoản hệ thống
1.1	Quản lý phân quyền tài khoản
1.2	Quản lý danh mục quyền hệ thống
1.3	Quản lý danh mục menu hệ thống
1.4	Quản lý danh mục phân quyền menu theo tài khoản

STT	Danh mục chức năng
1.5	Quản lý danh mục các chức năng
1.6	Quản lý tài khoản người dùng hệ thống: bác sĩ, điều dưỡng, tài vụ, cán bộ nhân viên y tế.
II	Phân hệ Quản trị danh mục hệ thống
2.1	Quản lý danh mục mẫu hồ sơ
2.2	Quản lý phân quyền mẫu hồ sơ
2.3	Danh mục từ điển
2.4	Danh mục loại từ điển
2.5	Danh mục bệnh viện, cơ sở y tế
2.6	Danh mục khoa phòng
2.7	Danh mục tỉnh thành
2.8	Danh mục ICD
2.9	Danh mục thẻ BHYT
2.10	Danh mục chữ ký: bác sĩ, điều dưỡng, cán bộ y tế.
III	Phân hệ Quản lý thông tin hành chính
3.1	Quản lý thông tin bác sỹ, dược sỹ, nhân viên y tế
3.2	Quản lý thông tin nhân khẩu của bệnh nhân và việc đồng bộ thông tin nhân khẩu
3.3	Quản lý việc kết nối, tương tác với các hệ thống thông tin khác trong bệnh viện
IV	Phân hệ Quản lý thông tin Hồ sơ bệnh án
4.1	Quản lý thông tin tiền sử của bệnh nhân
4.2	Quản lý thông tin ra vào viện của bệnh án
4.3	Quản lý tài liệu lâm sàng, diễn biến bệnh và quá trình điều trị
4.4	Quản lý chỉ định: Thực hiện y lệnh thuốc, CLS trên tờ điều trị
4.5	Quản lý kết quả cận lâm sàng
4.6	Quản lý phác đồ điều trị
4.7	Quản lý thuốc đã kê đơn cho người bệnh
4.8	Thực hiện các phiếu hồ sơ chức năng trong bệnh án
4.9	Quản lý các loại hồ sơ bệnh án khác theo quy định BHYT
4.10	Đồng bộ hồ sơ bệnh án
4.11	Quản lý lưu trữ và phục hồi hồ sơ bệnh án
V	Phân hệ Quản lý ký số trong hồ sơ bệnh án điện tử
5.1	Chức năng ký số trong hồ sơ bệnh án điện tử
5.2	Chức năng ký tươi cho bệnh nhân, cán bộ y tế.
5.3	Quản lý danh mục chữ ký: bác sĩ, điều dưỡng, cán bộ y tế.
VI	Phân hệ công kết nối
6.1	Công chờ kết nối với hệ thống HIS, chức năng tắt/bật cấu hình.
6.2	Công chờ kết nối với hệ thống LIS, chức năng tắt/bật cấu hình.
6.3	Công chờ kết nối với hệ thống PACS, chức năng tắt/bật cấu hình.
(3)	Hệ thống quản lý, lưu trữ và truyền tải hình ảnh (RIS-PACS)

STT	Danh mục chức năng
	Xuất xứ: Việt Nam
I	HỆ THỐNG RIS
1.1	Quản trị cấu hình hệ thống
1.2	Quản trị người dùng hệ thống
1.3	Quản lý chứng thư số của người dùng hệ thống
1.4	Quản trị dịch vụ kết nối hai chiều với hệ thống HIS, EMR
1.5	Dịch vụ kết nối hệ thống HIS hai chiều, kết nối EMR
1.6	Quản trị dịch vụ kết nối thiết bị sinh ảnh
1.7	Chức năng kết nối hai chiều giữa hệ thống RIS với các thiết bị sinh ảnh (DICOM-WORKLIST)
1.8	Quản lý thiết bị sinh ảnh kết nối với hệ thống RIS
1.9	Quản lý giao diện người dùng hệ thống
1.10	Quản lý thông tin chỉ định, ca chụp
1.11	Quản lý danh sách bệnh nhân
1.12	Chức năng biên tập dữ liệu cho chỉ định, bệnh nhân
1.11	Quản lý các dịch vụ kết xuất dữ liệu theo chuẩn HL7 và DICOM
1.12	Quản lý danh sách mẫu kết quả cho các máy chụp
1.13	Chức năng quản lý thông tin, định dạng, cấu trúc mẫu in kết quả
1.14	Đọc kết quả chỉ định
1.15	Chức năng phân quyền trả kết quả nhiều mức
1.16	Tích hợp chữ ký số
1.17	In kết quả chẩn đoán
1.18	Quản lý kết quả chẩn đoán
1.19	Quản lý đồng bộ kết quả giữa RIS và các hệ thống khác như: HIS, EMR
1.20	Chức năng thống kê – báo cáo số lượng ca chụp
II	HỆ THỐNG PACS
2.1	Phân hệ PACS-SERVER
2.1.1	Quản trị cấu hình hệ thống
2.1.2	Quản trị dịch vụ kết nối hệ thống RIS
2.1.3	Quản trị dịch vụ kết nối thiết bị
2.1.4	Kết nối hai chiều hệ thống RIS
2.1.5	Kết nối thiết bị sinh ảnh theo chuẩn DICOM
2.1.6	Kết nối thiết bị sinh ảnh theo chuẩn NON-DICOM
2.1.7	Quản lý danh sách thiết bị
2.1.8	Các dịch vụ thu nhận, truy xuất hình ảnh (DICOM-SERVER)
2.1.9	Dịch vụ kết nối hai chiều với hệ thống PACS khác theo chuẩn DICOM
2.1.10	Quản lý cấu hình tham số Dịch vụ kết nối hai chiều với hệ thống PACS khác theo chuẩn DICOM
2.1.11	Dịch vụ DICOM Gateway
2.1.12	Dịch vụ HL7 Gateway
2.1.13	Dịch vụ nén hình ảnh

STT	Danh mục chức năng
2.1.14	Dịch vụ mã hóa dữ liệu
2.1.15	Quản lý cấu hình lưu trữ, sao lưu hình ảnh theo cơ chế Master-Slave
2.1.16	Quản trị cấu hình lưu trữ hình ảnh tại máy chủ: Ổ đĩa lưu trữ, thời gian lưu trữ, chuẩn nén ảnh
2.1.17	Quản lý, giám sát trạng thái hoạt động của máy chủ
2.1.18	Dịch vụ thông kê – báo cáo
2.2	Phân hệ VIEWER-DICOM
2.2.1	Quản trị cấu hình hệ thống
2.2.2	Quản lý máy trạm PACS trên VIEWER-DICOM
2.2.3	Tìm kiếm, tra cứu bệnh nhân
2.2.4	Truy xuất thông tin, lịch sử khám của bệnh nhân
2.2.5	Quản lý thông tin ca chụp
2.2.6	Quản lý chỉ định của bệnh nhân
2.2.7	Chức năng quản lý thông tin, định dạng, cấu trúc mẫu in kết quả
2.2.8	Đọc kết quả chỉ định
2.2.9	Chức năng phân quyền trả kết quả nhiều mức
2.2.10	Tích hợp chữ ký số
2.2.11	In kết quả chẩn đoán
2.2.12	Kết xuất dữ liệu hình ảnh chuẩn DICOM
2.2.13	Kết xuất dữ liệu thông tin bệnh nhân chuẩn gói tin HL7
2.2.14	Mở hình ảnh ca chụp
2.2.15	Quản lý cấu hình giao diện cá nhân hóa người dùng
2.2.16	Truy xuất hình ảnh ca chụp
2.2.17	Quản lý bộ cục hiển thị hình ảnh study
2.2.18	Quản lý bộ cục hiển thị hình ảnh series
2.2.19	Chức năng xem hình ảnh của nhiều chỉ định khác nhau như: CT, MRI, X-Ray, US... trên cùng một màn hình hiển thị
2.2.20	Chức năng so sánh hình ảnh bệnh nhân trên cùng một màn hình hiển thị
2.2.21	Phóng hình ảnh
2.2.22	Di chuyển hình ảnh
2.2.23	Hiệu chỉnh cửa sổ hình ảnh WW/WL
2.2.24	Cuộn ảnh bằng chuột
2.2.25	Đo khoảng cách
2.2.26	Đo góc
2.2.27	Đo tỷ trọng và diện tích hình bất kỳ
2.2.28	Tự động đo theo ngưỡng HU
2.2.29	Tự động đo theo xung chụp tương ứng
2.2.30	Đồng bộ hình ảnh
2.2.31	Định vị đường tham chiếu, 3D
2.2.32	Xoay hình ảnh theo góc
2.2.33	Đôi xứng hình ảnh

STT	Danh mục chức năng
2.2.34	Kính lúp tại chỗ
2.2.35	Âm bản
2.2.36	Chú thích hình ảnh
2.2.37	Cine hình ảnh
2.2.38	Tái tạo hình ảnh trên cửa sổ MPR
2.2.39	Tái tạo hình ảnh trên cửa sổ Curved-MPR
2.2.40	Công cụ so sánh hình ảnh bệnh nhân trên cửa sổ MPR kép
2.2.41	Tái tạo hình ảnh trên cửa sổ VRT
2.3	Phân hệ VIEWER-NONDICOM
2.3.1	Quản trị cấu hình hệ thống
2.3.2	Quản lý máy trạm NON-DICOM
2.3.4	Tìm kiếm, tra cứu bệnh nhân
2.3.5	Truy xuất thông tin, lịch sử khám của bệnh nhân
2.3.6	Quản lý thông tin ca chụp
2.3.7	Quản lý chỉ định của bệnh nhân
2.3.8	Chức năng quản lý thông tin, định dạng, cấu trúc mẫu in kết quả
2.3.9	Đọc kết quả chỉ định
2.3.10	Chức năng phân quyền trả kết quả nhiều mức
2.3.11	Tích hợp chữ ký số
2.3.12	In kết quả chẩn đoán
2.3.13	Kết xuất dữ liệu hình ảnh chuẩn DICOM
2.3.14	Kết xuất dữ liệu thông tin bệnh nhân chuẩn gói tin HL7
2.3.15	Chức năng quản trị kết nối camera
2.3.16	Chức năng Capture hình ảnh ca chụp
2.3.17	Chức năng ghi video hình ảnh ca chụp
2.3.18	Chức năng quản trị hình ảnh, video ca chụp
2.3.19	Upload dữ liệu bệnh nhân trên NON-DICOM
2.3.20	Thống kê - báo cáo ca chụp trên NON-DICOM
2.4	Phân hệ hội chẩn, hội chẩn từ xa
2.4.1	Công cụ chia sẻ thông tin và hình ảnh của bệnh nhân
2.4.2	Công cụ hội chẩn, Video-conference trên hệ thống với từng ca chụp
2.4.3	Giao diện hội chẩn
2.5	Phân hệ trả kết quả online cho bệnh nhân
2.5.1	Quản lý tài khoản bệnh nhân
2.5.2	Quản lý truy cập dữ liệu của bệnh nhân
2.5.3	Chức năng tìm kiếm và tra cứu kết quả cho bệnh nhân
2.5.4	Chức năng sinh mật khẩu truy cập cho bệnh nhân
2.5.5	Giao diện hiển thị kết quả và lịch sử khám bệnh
2.5.6	Giao diện truy xuất hình ảnh cho các lần chụp của bệnh nhân
2.5.7	Chức năng chia sẻ hình ảnh

STT	Danh mục chức năng
(4)	Trực tích hợp dữ liệu và bảo mật (Hub Cloud) Xuất xứ: Việt Nam
I	Cấu hình
	<p>Model: Hub Cloud</p> <p>Cấu hình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Microsoft web api. - Host trên windows server - Network gigabit, dual network card. - Mã hóa theo tiêu chuẩn TLS 1.3 đi kèm https. <p>Bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Api His. - Api Lis. - Api Pacs. - Api Hoá đơn. - Api BADT. - Api đón tiếp. - Api kế toán (lựa chọn thêm). - Api Trung tâm bảo hành (lựa chọn thêm). - Api BH (lựa chọn thêm). - Api VnID (lựa chọn thêm). - Api Nhân sự (lựa chọn thêm). - Api Văn bản (lựa chọn thêm). - Api lưu trữ (lựa chọn thêm). - Các Api yêu cầu khác.
II	Các chức năng chính
1	Tiếp nhận dữ liệu dịch vụ kỹ thuật xét nghiệm khám chữa bệnh (cấu trúc API), gửi yêu cầu dịch vụ xét nghiệm cho phần mềm quản lý xét nghiệm
2	Tiếp nhận dữ liệu dịch vụ kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh (cấu trúc API), gửi yêu cầu dịch vụ xét nghiệm cho phần mềm quản lý chẩn đoán hình ảnh
3	Tiếp nhận dữ liệu phiếu thu/biên lai điện tử, gửi yêu cầu lập hóa đơn điện tử cho phần mềm quản lý cấp phát hóa đơn điện tử (cấu trúc API)
4	Nhận kết quả xét nghiệm khám chữa bệnh (cấu trúc API)
5	Nhận kết quả chẩn đoán hình ảnh khám chữa bệnh (cấu trúc API)
6	Trả dữ liệu kết quả xét nghiệm khám chữa bệnh (cấu trúc API)
7	Trả dữ liệu kết quả chẩn đoán khám chữa bệnh (cấu trúc API)
8	Trả dữ liệu kết quả phát hóa đơn điện tử (cấu trúc API)

STT	Danh mục chức năng
9	Tiếp nhận dữ liệu phát đơn thuốc điện tử (cấu trúc API), gửi phiếu yêu cầu điện tử sang phần mềm quản lý cấp phát thuốc
10	Trả kết quả xử lý đơn thuốc khám chữa bệnh (cấu trúc API)
11	Sinh mã QR thanh toán, và nhận kết quả thanh toán QR (cấu trúc API)
12	Bảo mật và tiếp nhận dữ liệu BADT, dữ liệu BH gửi phần mềm lưu trữ tập trung tại kho dữ liệu Cloud Viettel IDC
(5)	Kho lưu trữ kèm phần mềm đồng bộ, quản lý và lưu trữ dữ liệu
	Xuất xứ: Việt Nam
I	Phân hệ quản trị
1.1	Đăng nhập
1.2	Đăng xuất
1.3	Đổi mật khẩu
II	Phân hệ quản lý file
2.1	Upload file
2.2	Quản lý thư mục
2.3	Tìm kiếm file
2.4	Xem tài liệu hỗ trợ nhiều loại file
III	Đồng bộ dữ liệu từ cloud của bệnh viện tự động
IV	Đồng bộ dữ liệu backup dữ liệu tự động Viettel S3 storage
V	Quản lý người dùng
5.1	Thêm người dùng
5.2	Đổi mật khẩu
5.3	Cài đặt chung
5.4	Cài đặt kết nối
VI	Logo/Tên miền
6.1	Đổi ngôn ngữ
6.2	Cấu hình giao diện

PHỤ LỤC II

(Kèm theo Thư mời số 846/TM-BVPHCN ngày 08/05/2026 của Bệnh viện Phục hồi chức năng)

STT	Nội dung đánh giá	Yêu cầu
1	Năng lực pháp lý	<ul style="list-style-type: none">- Có giấy phép đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế đang hoạt động- Có bản cam kết Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản; Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu; Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự.- Có tên trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trước khi phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.
2	Năng lực về kinh nghiệm	Có tối thiểu 02 hợp đồng mua sắm hàng hóa tương tự
3	Năng lực về đề xuất giá trị hợp đồng	$\leq 486.000.000$ đồng
4	Năng lực về đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng	≤ 12 tháng
5	Thời hạn hiệu lực của báo giá	≥ 30 ngày

le